

Bản án số: 36/2024/HS-ST

Ngày 26 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Cải

Ông Nguyễn Đăng Hùng.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Tiến Trường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Duy Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2024/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2024, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Xuân C** (tên gọi khác: Không có) - Sinh năm: 1980; Nơi sinh: Tại tỉnh Hưng Yên; Nơi ĐKTT: Bản T, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Chỗ ở trước ngày bị bắt: Bản X, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn T và bà Đỗ Thị C; bị cáo có vợ là Phan Thị T1 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2006/HSST ngày 18/12/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu, xử phạt bị cáo 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và phải chịu 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; ngày 17/5/2007 bị cáo đã thi hành xong phần án phí; ngày 31/8/2012 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2016/HSST ngày 26/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, xử phạt bị cáo 05 tháng tù về tội đánh bạc và phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; ngày 31/8/2016 bị cáo đã thi hành xong phần án phí; ngày 07/9/2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến ngày 18/10/2024 (ngày thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy) bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/10/2024, sau đó bị tạm giam cho đến nay,

bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 50 phút ngày 18/10/2024, khi C đang đứng trong bếp nhà Lò Thị Loan thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Đ phối hợp với Công an xã T, huyện Đ phát hiện, bắt quả tang thu giữ tại túi quần bên phải C đang mặc 02 gói nilon màu hồng, đều chứa Heroine có tổng khối lượng 7,23 gam. Bị cáo khai, nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do khoảng 07 giờ ngày 18/10/2024, Đăng Xuân C đi bộ từ nhà Lò Thị Loan, ở Bản X, xã T, huyện Đ mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến khu vực đường thuộc Bản X, xã T, C gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Thái, khoảng 20 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 02 gói Heroine với giá 2.000.000 đồng. Mua xong, C cất 02 gói Heroine vào túi quần bên phải đang mặc đi bộ về nhà Lò Thị Loan, thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại Bản kết luận giám định số 1636/KL-KTHS ngày 24/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận: Vật chứng thu giữ của Đăng Xuân C gồm 7,23gam các cục bột màu trắng là chất ma túy: loại Heroine. Hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 7,01gam.

Tại Bản cáo trạng số: 244/CT-VKSHĐB ngày 13/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo **Đăng Xuân C** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và khẳng định hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 05 năm tù đến 05 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 7,01 gam Heroine (là vật chứng còn lại sau giám định); 02 (hai) mảnh nilon màu hồng.

Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đề nghị

HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Hồi 14 giờ 50 phút ngày 18/10/2024, tại nhà Lò Thị Loan, thuộc Bản X, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, Đặng Xuân C đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 7,23 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[2] Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng cũng như nhận thức được chính sách pháp luật hình sự của nhà nước đối với những hành vi mua bán, tàng trữ ... trái phép chất ma túy nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm **cho xã hội rất lớn**, không những xâm phạm những quy định của nhà nước về chế độ quản lý, sử dụng các chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn Điện Biên. Do vậy, cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo đã hai lần bị tòa án xét xử, mặc dù đã được xóa án tích nhưng là người có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bố đẻ bị cáo được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất nên bị cáo được hưởng **các** tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Từ những phân tích nêu trên: Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố và kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS xử phạt bị cáo từ 05 năm tù đến 05 năm 06 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, bị cáo

làm ruộng, thu nhập không ổn định, không có tài sản khác có giá trị. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[9] Các vấn đề khác: Bị cáo khai bị cáo mua ma túy của người không quen biết nên không có cơ sở giải quyết trong vụ án. Bà Lò Thị Loan không biết bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý.

[10] Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 7,01 gam Heroine (là vật chứng còn lại sau giám định) do là vật nhà nước cấm tàng trữ; 02 (hai) mảnh nilon màu hồng do không có giá trị.

[11] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo **Đặng Xuân C** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Đặng Xuân C** 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (**ngày 18/10/2024**).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 7,01 gam Heroine (là vật chứng còn lại sau giám định); 02 (hai) mảnh nilon màu hồng.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/11/2024 giữa cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/11/2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện ĐB;
- Công an huyện Đ;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ CA huyện ĐB;
- Nhà Tạm giữ Công an huyện ĐB;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS huyện ĐB;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bằng